

Ngày xưa, vào hồi Tây Sơn khởi nghĩa, có một chàng trai nghèo ở vùng Đàng Nai, có tài cưỡi ngựa bắn cung, đã vùng lên đánh quân Tây Sơn. Chàng tên là Nguyễn Anh.

Nhà Tây Sơn mất, Gia Long vua thời bấy giờ lên ngôi thì cũng bắt đầu giữ hòa bình, người dân theo nhà Tây Sơn.

Nhân dân trong xóm quý mến chàng, khuyên chàng trốn đi thật xa. Họ giúp tiền gạo và một chiếc thuyền, trong đó có một chiếc thuyền nhỏ để đi. Và chàng ra đi. Ngồi trên dòng sông Cửu Long, chàng tiến sâu vào rừng Chân Lạp.

Một hôm, chàng đi thuyền, lên bờ để mua một ít thức ăn. Chàng bước vào một cái quán bên đường. Trong quán có một bà mẹ ngồi ở bàn, bên cạnh một cô gái trẻ xinh đẹp. Đó là hai mẹ con đi dâng hương trên núi Tà-lon, về đây thì người con bị ốm nặng. Vì có bệnh tật và nghèo khổ, chàng đã cứu chữa cho cô gái khỏi bệnh. Sơn có thuyền, chàng chèo về nhà.

Cô gái đem lòng quý mến chàng. Sau một tuần chạy trốn ở Trại, Phạt, mẹ nàng cho biết là Phạt đã báo thù cho hai người họ. Chàng vui mừng nhận lời và từ đó hai vợ chồng làm ruộng, nuôi tằm, xây dựng gia đình đầm ấm.

Một năm trôi qua, hai mẹ con già đi. Hai vợ chồng quên nhau như đôi chim câu. Trong vườn nhà có một cây ăn quả gọi là cây "tu-rên" mà xưa kia chàng không có. Mùa trái chín, vợ chồng đi hái trái để ăn. Trái "tu-rên" vốn có một mùi khó chịu. Thấy chồng nhăn mặt, vợ bảo:

- Anh ăn thử biết nó đắng như lòng em đây.

Không ngờ một ngày kia, vợ đi dâng hương Đền Thiên, Đền Thích và thì gặp một chàng công tử chia rẽ cặp vợ chồng một cách đột ngột.

Không thể nói hết cảnh nhàn nhàn đầu khuya của người chèo. Tuy cách trữ âm dẫu vậy, nhưng hai người vẫn gặp nhau trong mộng. Chèo họ đã trở nên đời sống không lấy mất ai nữa. Còn họ vẫn thì họ không lúc nào xa chèo.

Nghe tin Gia Long đã thôi truy nã nhưng người thù cũ, bà con quê nhà vẫn tin lên báo chàng vẫn. Nhưng người trong xóm cũng khuyên chàng đừng đi đâu cho khuây khỏa. Chàng đành từ giã quê hương hai của mình. Trở về ngày lên đường, vẫn báo mộng cho chàng biết sẽ đi theo cho đến sông cùng thủy tiên. Năm ấy, cây "tu-rên" tự nhiên chớm ra mồi mọt trái. Trái "tu-rên" lấy lấy tự nhiên rơi vào vạt áo chàng giữa lúc chàng ra thăm cây kén mồi của vợ. Chàng mừng rỡ, quý trọng nó cùng với vợ.

Chàng lấy từ vợ nghề dệt lụa, nhưng người riêng canh cánh không bao giờ nguôi. Chàng đã trồng họ "tu-rên" thành cây, đem trồng trong vườn, ngoài ngõ. Từ dệt lụa ngoài công việc dệt lụa, chàng còn có việc chăm nom cây quý.

Nhưng cây "tu-rên" của chàng ngày một lớn khỏe. Lấy mồi năm nữa sắp trôi qua. Chàng trai ngày xưa bây giờ tóc đã lốm đốm bạc. Nhưng ông thấy lòng mình trở lại khi nhìn cây mà ông bấy lâu chăm chút nay bắt đầu khai hoa kết quả. Ông sung sướng mồi hàng, làng xóm từ nhà nhân ngày giỗ và nhân thọ thọ mừng thọ mọt trái lấy của họ có ở trong vùng.

Khi nhìn trái "tu-rên" được bày ra đặt trên bàn, mồi người thoáng ngửi thấy mọt mùi khó chịu. Chợt nhân biết ý, đã nói đón: "... Nó xui xí, có mùi khó chịu, nhưng chính nhưng mùi của nó ở trong lòng lấy đẹp đẽ, thơm tho như mồi tình dục của đôi vợ chồng son trẻ...". Ông ta vẫn nói về bà nhưng trái "tu-rên" chia tặng mồi cho mồi người cùng xóm. Đoán, ông ta kể hết câu chuyện tình duyên xưa mà từ khi về đến nay ông đã có ý giấu kín trong lòng. Ông kể mãi, kể mãi. Khi kể xong, chợt khoe mọt con người chung tình lấy, hai giọt lệ long lanh tự nhiên rơi vào mồi "tu-rên" đang cầm tay. Hai giọt nước mọt rơi sôi lên trên mồi "tu-rên" như vôi gặp nước và cuội cùng thấm vào mồi như giọt nước thấm vào lòng gỗ.

Sau đám giỗ ba ngày, người đàn ông lấy bằng không bằng mà chết. Từ dệt lụa, dân làng mồi ăn trái đó đến như đến người gây giết, như đến chuyện người đàn ông chung tình. Họ gọi "tu-rên" bằng hai tiếng "sù u riêng" để như mồi tình chung thủy của chàng và nàng. Người ta còn nói nhưng cây sù u riêng nào thu hoạch dòng lo lắng hết có hai giọt nước mọt của chàng mồi là thọ sù u riêng có trái ngon và thơm hơn các thọ khác.

Số u t m